

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 30/12/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy Đắk Nông**

Căn cứ Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 30/12/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 30/12/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông (gọi tắt là *Kế hoạch số 831/KH-UBND*), với các nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Cụ thể hóa đầy đủ, sâu rộng các quan điểm, mục tiêu và định hướng, xây dựng cụ thể các nhiệm vụ trọng tâm; phân công trách nhiệm cho các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 30/12/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông đã đề ra.

#### 2. Yêu cầu

- Đổi mới tư duy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động trong công tác cải cách hành chính (CCHC), nâng cao năng lực cạnh tranh; thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, xác định lộ trình rõ ràng, hợp lý để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu các phòng, đơn vị trong công tác CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc phải chú trọng công tác phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra nhằm đạt kết quả cao nhất.

### II. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, công khai, minh bạch, kỷ cương, liêm chính, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh gọn; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực, phẩm chất và uy tín để phục vụ người dân, doanh nghiệp trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2023 - 2030. Phấn đấu thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 30/12/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông đã đề ra.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Cải cách thể chế**

#### *a) Đến năm 2025*

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành đúng thẩm quyền, nội dung, trình tự, thủ tục, thể thức ban hành văn bản.

- 100% văn bản QPPL được xử lý hoặc kiến nghị xử lý sau khi được kiểm tra, rà soát.

- Tập trung hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện hiệu quả hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo và các khung khổ pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

#### *b) Đến năm 2030*

Cơ bản hoàn thiện toàn diện, đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với thể chế của nền hành chính hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng trong giai đoạn mới.

### **2.2. Cải cách thủ tục hành chính**

#### *a) Đến năm 2025*

- Cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020.

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- 100% TTHC được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4; trong đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30%.

- 90% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Hoàn thành số hóa, cập nhật dữ liệu 100% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của cơ quan để kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%.

#### *b) Đến năm 2030*

- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- Hoàn thành việc tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- 90% số lượng người dân, doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính quyền điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%.

### **2.3. Cải cách tổ chức bộ máy**

#### *a) Đến năm 2025*

Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; giảm 5% biên chế công chức và 5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

#### *b) Đến năm 2030*

- Giảm bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan đạt tối thiểu 95%.

### **2.4. Cải cách chế độ công vụ**

#### *a) Đến năm 2025*

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

*b) Đến năm 2030*

100% cán bộ, công chức có trình độ đại học và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

**2.5. Cải cách tài chính công**

*a) Đến năm 2025*

Đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

*b) Đến năm 2030*

Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ và đồng bộ hệ thống pháp luật để thể chế hóa các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

**2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

*a) Đến năm 2025*

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 90% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện thực hiện mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động, tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30%.

- 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.

*b) Đến năm 2030*

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

**III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ: (Có Phụ lục kèm theo).**

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở**

- Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm đúng lộ trình; trong đó, phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá và giải pháp chủ yếu, có sản phẩm đầu ra cụ thể; phân công nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm của từng cá nhân trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Định kỳ hằng quý (trước ngày 06 của tháng cuối quý), 6 tháng (trước ngày 06/6), hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả và gửi về Văn phòng Sở tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở.

**2. Văn phòng Sở:** Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức, thực hiện Kế hoạch này của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 30/12/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy Đắk Nông. Trong quá trình triển khai thực hiện, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc có khó khăn, vướng mắc kịp thời đề xuất, phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- GD và các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc (thực hiện);
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP(L).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đặng Văn Tin**